

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LỤC
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày 17-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

**** Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam***

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

**** Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam***

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Văn Bảy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và tại điểm cầu thành phần trụ sở Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 70/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Lê Văn X, sinh ngày 27/3/1998 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: chưa; tiền án: Ngày 20/5/2022, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội, xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2024, chuyển tạm giam từ ngày 03/7/2024 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 55 phút, ngày 24/6/2024, tại phòng số 102 nhà nghỉ S, do anh Lưu Đức B, sinh năm 1969 là chủ sở hữu, có địa chỉ tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác Công an huyện Bình Lục phối hợp với Công an thị trấn B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lê Văn X đang bán trái phép 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy dạng Đá và Ngựa) cho người thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 500.000 đồng. X đã nhận 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng của người thanh niên đưa và chưa kịp giao túi ma túy cho người này thì bị lực lượng Công an bắt giữ, X liền thả túi ma túy và tờ tiền xuống giường thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ; Lợi dụng sơ hở, người thanh niên mua ma túy bỏ chạy.

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ tại giường trong phòng số 102 nhà nghỉ S: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải Lê Văn X đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

- Thu giữ của Lê Văn X 01 điện thoại cảm ứng màu đen, mặt trước điện thoại màn hình bị vỡ, mặt sau điện thoại có chữ “SamSung”, điện thoại cũ đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

- Tạm giữ của Lê Văn X 01 xe mô tô màu đen, BKS 90F9-7249, số máy: 6003317, số khung: 5X003317, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Lê Văn X khai nhận: Quá trình sử dụng mạng xã hội Facebook, X quen biết một người tên L (không biết tên, tuổi, địa chỉ), L có bảo X đi bán ma túy cho L để lấy tiền công thì X đồng ý. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/6/2024, L nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho X với nội dung: “*Em lên thị trấn có việc*” - X hiểu ý L bảo X đi bán ma túy cho L nên trả lời: “*Em lên đây*”, rồi xóa hết tin nhắn Facebook. Khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày, X điều khiển xe mô tô BKS 90F9-7249 từ nhà ở thôn L, xã A đến khu vực bãi đất trống thuộc

thị trấn B, huyện B thì gặp L. Khi X lại gần, L nói: “Mày mang túi này vào phòng số 102 nhà nghỉ S là có người nhận, rồi cầm về 500.000 đồng cho anh, đây anh cho mày 100.000 đồng tiền công”. Sau đó, L đưa cho X 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và chất tinh thể màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Biết đó là ma túy dạng Đá và Ngựa nên X cầm lấy ma túy và tiền của L đưa, bỏ vào túi quần phía trước, bên phải X đang mặc rồi điều khiển xe mô tô BKS 90F9-7249 đi đến nhà nghỉ S để bán ma túy. Đến nơi, X đi vào phòng số 102 nhà nghỉ S thì gặp một người thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ), X hỏi: “Người của anh L à” thì người thanh niên trả lời: “Ừ”, rồi đưa cho X 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Biết đây là tiền mua ma túy nên X cầm lấy số tiền của người thanh niên đưa, rồi lấy 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 viên nén màu đỏ không rõ hình dạng và chất tinh thể màu trắng từ trong túi quần phía trước, bên phải X đang mặc ra để đưa cho người thanh niên, song người này chưa kịp cầm vào túi ma túy của X đưa thì lực lượng Công an đã phát hiện bắt giữ. Do hoảng sợ, X liền thả túi ma túy và tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đang cầm trên tay xuống giường trong phòng 102, nhưng lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ. Lợi dụng sơ hở, người thanh niên mua ma túy bỏ chạy.

Khám xét khẩn cấp tại phòng 102 nhà nghỉ S và chỗ ở của Lê Văn X tại thôn L, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 469/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,209g (không phẩy hai trăm linh chín gam), loại: Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,130g (không phẩy một trăm ba mươi gam) loại: Methamphetamine”.

Ngày 12/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 634/QĐ-ĐCŠHS-KT-MT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định dữ liệu điện tử để trích xuất, phục hồi dữ liệu tin nhắn điện thoại, tin nhắn ứng dụng Zalo, Messenger, lịch sử các cuộc gọi đến, đi trong ngày 24/6/2024 đối với chiếc điện thoại đã thu giữ của Lê Văn X.

Tại bản Kết luận giám định số 221/KL-KTHS(KTS) ngày 22/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: “*Tìm thấy 05 tin nhắn*

SMS, 0 tin nhắn Zalo, 0 tin nhắn Facebook Messenger, 01 lịch sử cuộc gọi từ sim trong ngày 24/6/2024”.

Cáo trạng số 71/CT-VKS-MT ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Lê Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn X từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000 đồng và 01 điện thoại; tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại và toàn bộ vật chứng hoàn trả sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Lê Văn H không có ý kiến, yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn X đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, các kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 55 phút, ngày 24/6/2024, tại phòng số 102 nhà nghỉ S, có địa chỉ tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Lê Văn X đang bán trái phép 0,339g ma túy, loại Methamphetamine cho một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 500.000 đồng (X đã nhận tiền nhưng chưa kịp giao ma túy cho người nam giới thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà

nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của Lê Văn X đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có tiền án, đã bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 20/5/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tính đến ngày 24/6/2024 chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn X khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô màu đen, BKS 90F9-7249, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn H (là bố đẻ của X). Ngày 24/6/2024, ông H không biết việc X sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua bán ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông H là có căn cứ.

- Đối với số tiền 600.000 đồng đã thu giữ là tiền do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có và 01 điện thoại là tài sản của Lê Văn X nhưng bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 sim số điện thoại Vietnammobile 0584647704 do bị cáo không đề nghị gì và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine đã thu giữ: Quá trình điều tra, Lê Văn X khai nhận, người nam giới tên L (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đã đưa ma túy cho X mang đi bán và trả công cho X số tiền 100.000 đồng; X quen biết L qua mạng xã hội Facebook, L khoảng 25 tuổi, có dáng người gầy, thấp, nhỏ, ngoài ra không có đặc điểm riêng nào khác; sau khi trao đổi mua bán ma túy, X đã xóa tài khoản Facebook của L và không nhớ tên tài khoản hay các thông tin đăng nhập khác. Ngoài lời khai của Lê Văn X, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh, làm rõ.

- Đối với anh Lưu Đức B là chủ nhà nghỉ S. Ngày 24/6/2024, anh B phát hiện Lê Văn X và người thanh niên thuê phòng số 102 có biểu hiện nghi vấn nên đã trình báo Công an huyện Bình Lục. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không xem xét, xử lý đối với anh B là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn X 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại. Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 469/KTHS và 01 sim số điện thoại Vietnammobile 0584647704.

(Tình trạng vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 27/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn X phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng